

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 20-6-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mã Văn Đầu;

Bà Trần Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 04-5-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 27-5-2022; Thông báo thay đổi thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 35/2022/TB-HSST ngày 07/6/2022 đối với:

- Bị cáo: Ngô Văn C, sinh ngày 09/9/1990 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B (đã chết) và bà Vi Thị N (đã chết); có vợ là Ngọc Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 71/2007/HSST ngày 24/7/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em, tại Bản án số 44/2013/HS-ST ngày 09/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình đã xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 38/2015/HSST ngày 22/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Đánh bạc (đều đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2021 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đinh Văn T; có mặt.

2. Anh Lộc Văn Q; có mặt.

3. Anh Vương Hùng T; có mặt.

4. Ông Hà Mạnh T; vắng mặt.

DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 7/2020, do có mối quan hệ quen biết từ trước nên Ngô Văn C đã thuê Đinh Văn T tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép qua đường mòn biên giới thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn với tiền công là 1.000.000 đồng/01 người và có thể thay đổi tùy từng chuyến, Đinh Văn T đồng ý. Sau đó Ngô Văn C đã hai lần thuê Đinh Văn T tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, cụ thể:

1. Hành vi phạm tội Tổ chức cho 03 (ba) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép:

Khoảng 20 giờ ngày 23/7/2020, Ngô Văn C sử dụng số điện thoại 0332.518.833 gọi điện cho Đinh Văn T theo số điện thoại 0343.906.334 nói ngày hôm sau (24/7/2020) sẽ có 03 (ba) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, khi nào khách gần đến biên giới sẽ thông báo để Đinh Văn T gọi người đến đón. Ngô Văn C dặn Đinh Văn T sau khi đón được người thì đưa ra đầu đường rẽ vào thôn P, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sẽ có xe ô tô đón.

Khoảng 07 giờ ngày 24/7/2020, Đinh Văn T gọi điện cho Đinh Thị T (sinh năm 1983, trú tại thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn) theo số điện thoại 0335.666.184 thuê Đinh Thị T đón 03 (ba) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam theo đường mòn biên giới thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tiền công thỏa thuận là 250.000 đồng/người, Đinh Thị T đồng ý và bảo Đinh Văn T gọi thêm người đến khu vực xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để cảnh giới. Đinh Văn T đã liên lạc với Lộc Văn Q theo số điện thoại 0343.362.642, 0388.196.881 bảo Lộc Văn Q cảnh giới cho Đinh Thị T đón khách nhập cảnh trái phép đồng thời sau khi đón khách xong thì đưa ra đầu đường rẽ vào thôn P sẽ có xe đón, Lộc Văn Q đồng ý.

Khoảng 13 giờ ngày 24/7/2020, Ngô Văn C gọi điện bảo Đinh Văn T sang nhà ăn cơm; khi cả hai đang ăn cơm (chỉ có Ngô Văn C và Đinh Văn T) thì Ngô Văn C tiếp tục nói với Đinh Văn T khi nào người Trung Quốc gần đến biên giới sẽ báo lại để Đinh Văn T gọi người đến đón, Đinh Văn T đồng ý. Ngô Văn C đã đưa trước cho Đinh Văn T 1.500.000 đồng tiền công đưa, đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, số tiền công 1.500.000 đồng còn lại Ngô Văn C sẽ đưa cho Đinh Văn T khi đưa khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép trót lọt. Sau đó, Đinh Văn T lần lượt gọi điện cho Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T trao đổi về việc tổ chức đưa, đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

Khoảng 15-16 giờ ngày 24/7/2020, Đinh Văn T, Ngô Văn C rủ nhau đi chơi tại khu chợ M, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; khoảng 17 giờ cùng ngày, Đinh Văn T được Ngô Văn C báo cho biết khách người Trung Quốc sắp lên đến biên giới và bảo gọi người đi đón khách; Đinh Văn T lần lượt gọi điện báo cho

Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T biết. Sau đó, các đối tượng Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T, Hoàng Thị T, Vi Văn T đã tổ chức đón, đưa trót lọt 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

Về tiền công: Đinh Văn T đã trả cho Lộc Văn Q và Vương Hùng T 1.000.000 đồng từ số tiền 1.500.000 đồng đã được Ngô Văn C đưa trước đó. Đinh Văn T được hưởng 500.000 đồng. Lộc Văn Q và Vương Hùng T đã sử dụng hết số tiền 1.000.000 đồng để uống nước, ăn đêm. Số tiền công còn lại Ngô Văn C chưa đưa cho Đinh Văn T nên Đinh Văn T chưa trả tiền cho Đinh Thị T.

2. Hành vi phạm tội Tổ chức cho 08 (tám) người Trung Quốc xuất cảnh trái phép:

Do có nhu cầu đến Việt Nam du lịch nên Trương Tiểu M, Vi Hiểu Q, Trương K, Tôn Thụy T, Diệp Đại H, Hứa L, Lý Xuân T, Ônng Kiếm B đã thuê người Trung Quốc tổ chức nhập cảnh trái phép vào Việt Nam; trong đó Trương Tiểu M, Vi Hiểu Q, Trương K nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ ngày 20/7/2020; Tôn Thụy T, Diệp Đại H, Hứa L, Lý Xuân T nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ ngày 24/7/2020. Ngày 26/7/2020 các đối tượng trên đã thuê người tổ chức cho xuất cảnh trái phép để về Trung Quốc.

Khoảng 07 giờ ngày 26/7/2020, Ngô Văn C và Đinh Văn T đi xe khách từ khu chợ M, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang về thành phố Lạng Sơn (hai người đi hai xe khác nhau). Trên đường đi, Ngô Văn C liên lạc báo cho Đinh Văn T biết có 08 khách Trung Quốc có nhu cầu xuất cảnh trái phép về nước, khi nào khách đến thì ra ngã ba M (thuộc huyện L, tỉnh Lạng Sơn) đón khách đưa vào khu vực mốc biên giới 1219 thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Đinh Văn T đồng ý. Sau đó Đinh Văn T lần lượt liên lạc với Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T về việc sắp xếp, tổ chức đón, đưa người Trung Quốc xuất cảnh trái phép tại khu vực mốc biên giới 1219.

Khoảng 09 giờ ngày 26/7/2020, Ngô Văn C gọi điện cho Hà Mạnh T là quản lý nhà nghỉ H tại B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo số điện thoại 0397.048.037 hỏi thuê phòng cho khách người Trung Quốc nghỉ theo giờ, Hà Mạnh T đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 26/7/2020, khi gần đến thành phố Lạng Sơn, Ngô Văn C gọi điện báo Đinh Văn T ra ngã ba M luôn để chờ khách Trung Quốc, Đinh Văn T đồng ý và tiếp tục liên lạc với Lộc Văn Q và Vương Hùng T để sắp xếp đón khách. Khi Đinh Văn T đến ngã ba M thì gặp Ngô Văn C đang chờ tại đây, Ngô Văn C báo Đinh Văn T chờ khách rồi rời đi đâu không rõ, Đinh Văn T vào một quán nước gần đó để chờ. Một lúc sau, Ngô Văn C gọi điện báo cho Đinh Văn T biết khách đã đến, lúc này Đinh Văn T nhìn thấy 08 (tám) người từ trên một chiếc xe ô tô (không nhớ loại xe, biển kiểm soát) xuống xe đứng cạnh đường, Đinh Văn T tiến đến nói chuyện và xác định đây chính là nhóm khách Ngô Văn C báo đón (Đinh Văn T nói chuyện bằng tiếng Trung Quốc). Sau đó Ngô Văn C quay lại ngã ba M gặp Đinh Văn T và 08 người Trung Quốc. Ngô Văn C báo Đinh Văn T đưa 04 người Trung Quốc vào C trước, Đinh Văn T đồng ý và vẫy một xe taxi (không nhớ biển kiểm soát, hãng taxi) rồi tời đi cùng 04 người Trung Quốc, Ngô Văn C ở lại cùng nhóm 04 người

Trung Quốc còn lại.

Khoảng 11 giờ 30 ngày 26/7/2020, Hà Mạnh T là chủ nhà nghỉ H thấy có 02 (hai) xe taxi (không nhớ biển kiểm soát, hãng xe) đến đỗ trước cửa nhà nghỉ, một người đàn ông lái xe xuống xe (không biết tên tuổi, địa chỉ) và đi vào khu lễ tân báo Hà Mạnh T cho gửi khách Trung Quốc của Ngô Văn C tại đây, người này cũng hỏi Hà Mạnh T đã được Ngô Văn C gọi điện thuê phòng hay chưa, Hà Mạnh T hỏi người lái xe khách Trung Quốc có giấy tờ không, người này trả lời không rõ, chỉ biết đưa khách đến đây. Sau đó, người lái xe quay ra xe, từ trên xe taxi có 04 người Trung Quốc xuống xe (mỗi xe 02 người) rồi đi vào nhà nghỉ, hai xe taxi sau đó rời đi luôn. Hà Mạnh T hỏi giấy tờ của 04 khách Trung Quốc nhưng họ không trả lời, chỉ xua tay. Biết là 04 người khách Trung Quốc không có giấy tờ, Hà Mạnh T gọi điện cho Ngô Văn C và nói khách không có giấy tờ sẽ không cho thuê phòng nghỉ, Ngô Văn C nói Hà Mạnh T cứ cho thuê phòng, có việc gì Ngô Văn C sẽ chịu trách nhiệm, Hà Mạnh T đồng ý và cho khách lên phòng nghỉ tại tầng 2 (do Ngô Văn C là khách quen, thường xuyên đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ H, vẫn còn để lại giấy chứng minh nhân dân chưa lấy nên Hà Mạnh T đồng ý cho Ngô Văn C thuê phòng cho người Trung Quốc và lấy giấy chứng minh nhân dân của Ngô Văn C để đặt phòng. Một lúc sau Hà Mạnh T thấy Ngô Văn C đến và lên phòng nghỉ cùng 04 người khách Trung Quốc.

Khi đang trên đường đi cùng 04 người Trung Quốc vào C, Đinh Văn T được Ngô Văn C gọi điện cho biết đã đưa khách đến phòng nghỉ tại tầng 2 nhà nghỉ H cách ngã ba M khoảng 01 km (Đinh Văn T không nhớ số phòng mà Ngô Văn C đọc cho). Đinh Văn T báo cho Lộc Văn Q và Vương Hùng T đến đón khách tại nhà nghỉ H (khi gọi điện báo Lộc Văn Q đi đón khách tại nhà nghỉ, Đinh Văn T cho Lộc Văn Q biết Ngô Văn C đang chờ ở nhà nghỉ cùng khách). Vương Hùng T đến nhà nghỉ trước và đợi ở ngoài, Lộc Văn Q đến sau rồi cả hai cùng xuống tầng hầm nhà nghỉ; Lộc Văn Q một mình đi lên phòng nghỉ của Ngô Văn C (không nhớ số phòng). Khi đến nơi, Lộc Văn Q gặp Ngô Văn C đang ở cùng 04 người Trung Quốc, Ngô Văn C hỏi Lộc Văn Q để xác nhận đúng là người đến đón khách cho Đinh Văn T. Sau đó Ngô Văn C và Lộc Văn Q đưa 04 người Trung Quốc xuống tầng hầm nhà nghỉ và gặp Vương Hùng T. Tại đây, 02 khách nữ lên xe của Lộc Văn Q, 01 khách nam và 01 khách nữ lên xe của Vương Hùng T rồi đi thẳng vào cầu P để giao cho Đinh Thị T. Lúc này Ngô Văn C rời đi đâu không rõ. Sau đó Lộc Văn Q và Vương Hùng T đã giao khách thành công cho Đinh Thị T.

Khoảng 12 giờ ngày 26/7/2020, Đinh Văn T và 04 người Trung Quốc đến ngã ba P. Trước đó Ngô Văn C dặn Đinh Văn T khi đưa khách Trung Quốc vào thì không chờ ở gần khách nên Đinh Văn T dặn lái xe chờ, sẽ có người ra đón rồi một mình đi bộ vào hướng thôn P và báo cho Đinh Thị T để Đinh Thị T cho người ra đón người Trung Quốc. Khi thấy Vi Văn T đến đón 04 người khách Trung Quốc rời đi, Đinh Văn T gọi điện báo cho Ngô Văn C biết.

Khoảng 13 giờ ngày 26/7/2020, tất cả 08 người Trung Quốc trên đã bị lực

lượng Biên phòng bắt quả tang cùng với Đinh Thị T và Hoàng Thị T khi đang trên đường xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Sau khi biết thông tin những người khách Trung Quốc bị bắt giữ, Đinh Văn T và Ngô Văn C đã thường xuyên liên lạc trao đổi với nhau về vấn đề này. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/7/2020, Ngô Văn C gọi điện cho Hà Mạnh T và bảo Hà Mạnh T không nói cho ai biết về việc Ngô Văn C thuê phòng nghỉ cho 04 khách Trung Quốc tại Nhà nghỉ H. Đến khoảng 13 giờ ngày 27/7/2020, Ngô Văn C tiếp tục gọi điện bảo Hà Mạnh T với nội dung như trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành cho Đinh Văn T, Lộc Văn Q, Hà Mạnh T, Vương Hùng T nhận dạng người qua bản ảnh đối với Ngô Văn C, kết quả: Đinh Văn T nhận ra và khẳng định Ngô Văn C chính là người đã thuê mình đưa người Trung Quốc xuất cảnh, nhập cảnh trái phép vào các ngày 24/7/2020 và 26/7/2020; Lộc Văn Q nhận ra và khẳng định Ngô Văn C chính là người đã giao 04 người Trung Quốc cho Lộc Văn Q và Vương Hùng T tại nhà nghỉ Hà L vào ngày 26/7/2020 để cả hai đưa khách xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc; Hà Mạnh T nhận ra và khẳng định Ngô Văn C đã thuê phòng nghỉ cho 04 người Trung Quốc tại Nhà nghỉ H vào ngày 26/7/2020 và sau đó cùng với một người đàn ông đưa khách xuống tầng hầm rồi rời khỏi nhà nghỉ.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Ngô Văn C đã trốn sang Trung Quốc làm thuê. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Lệnh truy nã đối với Ngô Văn C. Ngày 12/11/2021, Ngô Văn C bị bắt để điều tra theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn C thừa nhận hành vi đã tổ chức cho 08 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép vào ngày 26/7/2020. Đối với hành vi Tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào ngày 24/7/2020, Ngô Văn C không thừa nhận.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được có đủ cơ sở để chứng minh bị cáo Ngô Văn C đã thực hiện hành vi phạm tội Tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào ngày 24/7/2020, cụ thể:

Từ khoảng 20 giờ ngày 23/7/2020, Ngô Văn C gọi liên tục 04 cuộc gọi trong một thời gian ngắn cho Đinh Văn T trong khi cả hai không làm ăn, kinh doanh gì với nhau. Sau những cuộc gọi này của Ngô Văn C, từ 07 giờ ngày 24/7/2020 Đinh Văn T đã gọi điện cho Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T; sau đó Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T, Vi Văn T liên lạc với nhau để trao đổi, bàn bạc về việc bố trí đưa, đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, nội dung này phù hợp với lời khai của các đối tượng và bản kê chi tiết lịch sử liên lạc mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Đến khoảng 17 giờ ngày 24/7/2020, sau khi được Ngô Văn C báo cho biết người Trung Quốc sắp lên đến biên giới và bảo gọi người đi đón khách, Đinh Văn T lần lượt gọi điện báo cho Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T biết. Sau đó các đối tượng này cùng với Hoàng Thị T, Vi Văn T đã sắp xếp, bố trí đón, đưa được 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép trót lọt vào Việt Nam. Nội dung này phù hợp với lời khai của các đối tượng và bản kê chi tiết lịch sử liên lạc mà cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với số tiền công các đối tượng được hưởng: Đinh Văn T nhận trước 1.500.000 đồng tiền công từ Ngô Văn C, sau khi tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép trót lọt, Đinh Văn T trả tiền công cho Lộc Văn Q và Vương Hùng T 1.000.000 đồng từ số tiền trên. Lộc Văn Q và Vương Hùng T cũng khai nhận được nhận số tiền công là 1.000.000 đồng từ Đinh Văn T. Vì vậy, lời khai về nội dung tiền công của các đối tượng là phù hợp với nhau.

Đối với nội dung Đinh Văn T khai nhận: Khoảng giữa tháng 7/2020 do có mối quan hệ quen biết từ trước nên Ngô Văn C đã thuê Đinh Văn T tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép qua đường mòn biên giới thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn với tiền công là 1.000.000 đồng/người và có thể thay đổi theo từng chuyến". Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai đối với Đinh Văn T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T, Hà Mạnh T là chủ nhà nghỉ H và tổ chức cho nhận dạng người qua bản ảnh đối với ảnh của Ngô Văn C tại thời điểm bị bắt. Kết quả tất cả đều nhận ra Ngô Văn C, trong đó Đinh Văn T vẫn khẳng định Ngô Văn C là người thuê mình tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào ngày 24/7/2020 và tổ chức cho 08 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép vào ngày 26/7/2020. Lộc Văn Q và Vương Hùng T khẳng định được gặp Ngô Văn C ở nhà nghỉ Hà Linh cùng 04 người Trung Quốc và Ngô Văn C là người đưa những người Trung Quốc này xuống tầng hầm nhà nghỉ cùng với Lộc Văn Q để cả hai chở đi bằng xe máy và tổ chức cho xuất cảnh trái phép vào ngày 26/7/2020. Hà Mạnh T khẳng định Ngô Văn C là người thuê phòng nghỉ cho 04 người Trung Quốc không có giấy tờ tại nhà nghỉ Hà Linh vào ngày 26/4/2020, sau đó Ngô Văn C đưa họ xuống tầng hầm nhà nghỉ cùng với một người đàn ông và họ được chở đi trên hai chiếc xe máy.

Quá trình điều tra cho thấy lời khai của của Ngô Văn C đều mâu thuẫn với lời khai của Đinh Văn T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T về diễn biến, tình tiết trong các lần tổ chức cho người Trung Quốc nhập cảnh, xuất cảnh trái phép trong các ngày 24/7/2020 và 26/7/2020; đồng thời lời khai của Ngô Văn C cũng mâu thuẫn với lời khai của Hà Mạnh T là chủ nhà nghỉ H về số lượng người Trung Quốc đến nhà nghỉ và nội dung diễn biến tại đó trong ngày 26/7/2020. Các đối tượng Ngô Văn C, Đinh Văn T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T đều cho rằng lời khai của mình là đúng, không thay đổi lời khai và từ chối đối chất với đối tượng khác. Do vậy Cơ quan điều tra không tiến hành đối chất và tiến hành lập biên bản về việc từ chối đối chất để làm căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSLS-P2 ngày 28-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 và tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngày 15/6/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã có Thông báo số 02/2022/TB-TA yêu cầu Cơ quan điều tra thực hiện việc đối chất, kết quả đối chất, các đối tượng Ngô Văn C, Đinh Văn T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T đều khẳng định lời khai của mình là đúng.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tổ chức cho 08 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo cho rằng, bị cáo không tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, đề nghị Tòa án xem xét.

Đinh Văn T khẳng định bị cáo đã thuê Đinh Văn T tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép với tiền công là 1.500.000 đồng; bị cáo đã gọi điện cho Đinh Văn T đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép; Đinh Văn T đã gọi điện cho Lộc Văn Q, Vương Hùng T, Đinh Thị T đi đón; Đinh Văn T đã trả tiền công cho Lộc Văn Q 1.000.000 đồng.

Lộc Văn Q khẳng định được tham gia vào việc đi đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, được Đinh Văn T trả tiền công 1.000.000 đồng; Lộc Văn Q chia cho Vương Hùng T 500.000 đồng.

Vương Hùng T khẳng định được tham gia vào việc đi đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, được Lộc Văn Q chia cho 500.000 đồng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn C phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép và Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Văn C 24 - 30 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, từ 06 - 07 năm tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Tổng hợp hình phạt từ 08 - 09 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị trả lại cho bị cáo chứng minh nhân dân và 02 điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn C khẳng định không bị ép cung nhục hình; bị cáo và những người làm chứng có mặt tại Tòa đều khẳng định không có mâu thuẫn với nhau. Bị cáo Ngô Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tổ chức cho 08 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo cho rằng, bị cáo không tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, đề nghị Tòa án xem xét.

[3] Xét thấy, lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 20 giờ ngày 23/7/2020 bị cáo liên tục gọi 04 cuộc gọi trong một thời gian ngắn cho Đinh Văn T. Sau những cuộc gọi của bị cáo, từ 07 giờ ngày 24/7/2020 Đinh Văn T lần lượt gọi điện báo cho Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T; sau đó Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T liên lạc với nhau để trao đổi, bàn bạc về việc sắp xếp, bố trí đón, đưa 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Đến khoảng 17 giờ ngày 24/7/2020 sau khi được bị cáo báo cho biết khách Trung Quốc sắp lên đến biên giới và bảo gọi người đi đón khách, Đinh Văn T đã lần lượt gọi điện báo cho Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T biết sau đó các đối tượng này cùng Hoàng Thị T, Vi Văn T đã sắp xếp, bố trí đón, đưa được 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Nội dung này phù hợp với lời khai của các đối tượng Đinh Văn T, Đinh Thị T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T, Vi Văn T và bảng kê chi tiết lịch sử liên lạc điện tín mà cơ quan điều tra thu được; phù hợp với diễn biến vụ án. Việc bị cáo cho rằng, bị cáo không tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép là không có căn cứ, chỉ nhằm mục đích trốn tránh tội lỗi.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngô Văn C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Văn C đã thực hiện hành vi phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 và hành vi phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây mất ổn định trật tự, xã hội tại địa phương, nhất là khu vực biên giới. Đặc biệt là tình hình dịch bệnh Covid - 19 thời điểm đó đang diễn biến phức tạp, việc đưa người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh trái phép có thể làm bùng phát dịch bệnh, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo có vai trò khởi xướng và quan trọng nhất trong vụ án, tiếp nhận ý chí, thỏa thuận với đối tượng người Trung Quốc và giao lại cho Đinh Văn T thực hiện nên bị cáo có vai trò cao hơn Đinh Văn T. Tiếp đến, Đinh Văn T là người có vai trò chính thứ hai trong vụ án; Đinh Văn T được trực tiếp liên lạc, trao đổi, thỏa thuận với Ngô Văn C và những người Trung Quốc về việc đưa người xuất, nhập cảnh trái phép, sau đó được thuê Đinh Thị T, Vương Hùng T, Lộc Văn Q để đưa người Trung Quốc nhập cảnh, xuất cảnh trái phép vào các ngày 24/7/2020 và 26/7/2020. Các đối tượng Đinh Thị T, Vương Hùng T, Lộc Văn Q là đồng phạm thực hành tích cực, trực tiếp tiếp nhận ý chí từ Đinh Văn T sau đó liên lạc với nhau để sắp xếp cảnh giới, đưa, đón người xuất

cảnh, nhập cảnh trái phép; các đối tượng Vương Hùng T, Lộc Văn Q chỉ đồng phạm trong việc tổ chức cho 04 người xuất cảnh trái phép và 03 người nhập cảnh trái phép. Đối tượng Hoàng Thị T là người trực tiếp tiếp nhận ý chí của Đinh Thị T và giúp sức, thực hành tích cực cho Đinh Thị T trong việc đưa 03 người nhập cảnh trái phép ngày 24/7/2020 và 08 người xuất cảnh trái phép ngày 26/7/2020. Đối tượng Vi Văn T có vai trò thấp hơn, tiếp nhận ý chí của Đinh Thị T và Hoàng Thị T trong thực hiện hành vi phạm tội và được làm nhiệm vụ cảnh giới. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xử phạt bị cáo mức án thấp hơn Đinh Văn T về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép vì ngoài việc Đinh Văn T tham gia cùng bị cáo Tổ chức cho 08 người xuất cảnh trái phép thì Đinh Văn T còn tổ chức cho 02 người xuất cảnh trái phép không có bị cáo tham gia.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân không tốt; tại Bản án số 71/2007/HSST ngày 24/7/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em (đã được xóa), tại Bản án số 44/2013/HS-ST ngày 09/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình đã xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa), tại Bản án số 38/2015/HSST ngày 22/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Đánh bạc (đã được xóa).

[8] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tổ chức cho 08 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép và không thừa nhận hành vi tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, vợ không có việc làm ổn định, vợ của bị cáo có đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương có nội dung thể hiện gia đình bị cáo đã hiến đất làm đường đi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, đối với tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đối với tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Từ những phân tích trên, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng, ngừa tội phạm; đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thấy bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo cho việc thi hành án. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Đối với Đinh Văn T, Lộc Văn Q, Vương Hùng T, Đinh Thị T, Hoàng Thị T, Vi Văn T đã bị Tòa án nhân dân Lạng Sơn xét xử theo Bản án số 29/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số

418/2021/HSPT-QĐ ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà nội đã xử phạt: Đinh Văn T 07 năm 6 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép và 03 năm tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Xử phạt bị cáo Đinh Thị T 05 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; 03 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Xử phạt bị cáo Lộc Văn Q 03 năm tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; 02 năm tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Xử phạt bị cáo Vương Hùng T 03 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; 02 năm tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 05 năm tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; 03 năm tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Xử phạt bị cáo Vi Văn T 05 năm tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

[13] Đối với 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép ngày 24/7/2020 do không có thông tin, tài liệu xác định cụ thể nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[14] Đối với người đàn ông Trung Quốc liên lạc với Ngô Văn C trong số 08 người Trung Quốc xuất cảnh về nước vào ngày 26/7/2020 đã bị bắt giữ, trao trả. Do không có thông tin cụ thể về họ tên, địa chỉ, số điện thoại nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ.

[15] Đối với các đối tượng tổ chức cho 08 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam do không có thông tin địa chỉ cụ thể về họ tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

[16] Đối với những người lái xe đưa 08 người Trung Quốc đến Mẫu Sơn và đưa đến ngã ba Pác Mạ vào ngày 26/7/2020 do không có thông tin biển kiểm soát, hãng xe và thông tin cụ thể về họ tên, tuổi, địa chỉ của lái xe nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[17] Đối với Hà Mạnh T là chủ nhà nghỉ Hà Linh: Khi 04 người Trung Quốc đến nhà nghỉ thì Hà Mạnh T mới biết họ không có giấy tờ và đã gọi điện cho Ngô Văn C về việc không đồng ý cho khách Trung Quốc thuê phòng vì họ không có giấy tờ hợp pháp nhưng Ngô Văn C bảo Hà Mạnh T cứ cho thuê phòng và Ngô Văn C sẽ chịu trách nhiệm. Lúc này Hà Mạnh T nghĩ Ngô Văn C là khách quen và còn để lại chứng minh nhân dân nên Hà Mạnh T đã sử dụng giấy tờ của Ngô Văn C để lấy phòng cho khách. Hà Mạnh T không được Ngô Văn C cho biết những người này là khách xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc và không biết họ đã bị bắt sau đó. Khi được Ngô Văn C gọi điện dặn không nói cho ai biết việc Ngô Văn C thuê phòng nghỉ cho 04 khách Trung Quốc tại nhà nghỉ Hà Linh, Hà Mạnh T đồng ý vì nghĩ đó là công việc cá nhân của Ngô Văn C, đồng thời Ngô Văn C cũng không nói lý do cho Hà Mạnh T biết. Do vậy, không có đủ căn cứ để xác định Hà Mạnh T liên quan trong vụ án.

[18] Đối với hai lái xe taxi đưa 04 người Trung Quốc đến nhà nghỉ Hà Linh vào ngày 26/7/2020, do không có thông tin biển kiểm soát, hãng xe và thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ lái xe nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ.

[19] Về xử lý vật chứng: 02 điện thoại thu giữ của bị cáo và 01 căn cước công dân do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[20] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[21] Ý kiến nào của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên thì được Hội đồng xét xử chấp nhận; những ý kiến không phù hợp với nhận định nêu trên thì không được chấp nhận.

[22] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm c khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn C phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép và Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn C 03 (ba) năm tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép và 06 (sáu) năm tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Tổng hợp hình phạt là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 11/11/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Ngô Văn C:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng; tình trạng máy: cũ, đã qua sử dụng; số IMEI1: 357230095768315, số IMEI2: 357230094684075.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu ghi; tình trạng máy: cũ đã qua sử dụng; số IMEI1: 352490400528417, số IMEI2: 352490400707672.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082274262 mang tên Ngô Văn C do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 17/10/2011.

(Các vật chứng trên được thể hiện tại biên Bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2022 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua Nhà tạm giữ CA h. Cao Lộc)
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; THS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiêm